

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2204/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án “Xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón sinh học, phân bón hỗn
hợp, phân bón chuyên dụng, phân bón hữu cơ và thuốc phân tại Khu công
nghiệp Tiên Hải, tỉnh Thái Bình”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón sinh học, phân bón hỗn hợp, phân bón chuyên dụng, phân bón hữu cơ và thuốc phân tại Khu công nghiệp Tiên Hải, tỉnh Thái Bình” hợp ngày 28 tháng 11 năm 2017;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón sinh học, phân bón hỗn hợp, phân bón chuyên dụng, phân bón hữu cơ và thuốc phân tại Khu công nghiệp Tiên Hải, tỉnh Thái Bình” đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 68/ĐT ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Công ty cổ phần Nicotex Đông Thái;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Xây dựng Nhà máy sản xuất phân bón sinh học, phân bón hỗn hợp, phân bón chuyên dụng, phân bón hữu cơ và thuốc phân tại Khu công nghiệp Tiên Hải, tỉnh Thái Bình” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần Nicotex Đông Thái (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

Xây dựng và vận hành Nhà máy sản xuất phân bón vô cơ NPK, phân hữu cơ sinh học, phân bón lá, phân tưới gốc trên diện tích 29.665 m² tại Khu công nghiệp Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Các sản phẩm của Nhà máy cụ thể như sau: phân bón vô cơ NPK công suất 50.000 tấn/năm; phân hữu cơ sinh học công suất 10.000 tấn/năm; phân bón lá công suất 500.000 lít/năm; phân tưới gốc công suất 500.000 lít/năm.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành có liên quan, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công, xây dựng của Dự án.

2.2. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của Dự án đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cột B với hệ số K = 1,2 để tái sử dụng, không xả ra môi trường.

2.3. Thu gom, xử lý bụi và khí thải phát sinh trong quá trình vận hành các hạng mục, công trình của Dự án đạt QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, cột B với các hệ số Kp = 1,0 và Kv = 1,0; thực hiện các biện pháp quản lý và kỹ thuật để giảm thiểu phát tán mùi hôi phát sinh từ quá trình hoạt động của Nhà máy.

2.4. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Bố trí mặt bằng trong khuôn viên Nhà máy để trồng cây xanh, đảm bảo tỷ lệ diện tích đất cây xanh theo quy định của pháp luật.

2.6. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường tại Nhà máy và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Đảm bảo sự phù hợp của Dự án với các quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Tuân thủ Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

3.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.4. Tuân thủ các yêu cầu về vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.5. Chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường khi Dự án đi vào hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Nicotex Đông Thái;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thái Bình;
- Sở TN&MT tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (03). PN (12)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Tuấn Nhân